**DANH SÁCH CÁN BỘ VI PHẠM**

**Sau thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật**

 **trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác,**

 **tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Tồn tại** | **Tự nhận hình thức xử lý** |
| 1 | Vũ Thanh Bình – Trung tá - ĐTV | Tại hồ sơ 20AĐ0419 Không có văn bản thông báo về kết quả tiếp nhận nguồn tin về tội phạm gửi cơ quan, người tố giác cung cấp nguồn tin về tội phạm theo quy định Khoản 1, Điều 14, TTLT số 01/2017 | Kiểm điểm, phê bình trước đơn vị |
| 2 | Vũ Thanh Bình – Trung tá - ĐTV | Tại hồ sơ 20AĐ0419 Biên bản ghi lời khai có gạch xóa từ ngữ nhưng không có xác nhận theo quy định tại Điều 133 Bộ luật TTHS 2015 |
| 3 | Vũ Thanh Bình – Trung tá - ĐTV | Tại hồ sơ 20AĐ0419 Chưa tiến hành đối chất theo kế hoạch xác minh nguồn tin về tội phạm đề ra đã được phê duyệt. |

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỈ HUY ĐỘI** | **CÁN BỘ LẬP** |

**DANH SÁCH CÁN BỘ VI PHẠM**

**Sau kiểm tra các quyết định xử lý vi phạm hành chính**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Tồn tại** | **Tự nhận hình thức xử lý** |
| 1 | Nguyễn Thành Trung – Thiếu tá - ĐTV | Tại các hồ sơ 10XP0919, 84XP19, 43XP17 Lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với đối tượng có hành vi hành chính sau đó ra Quyết định trả tự do cho đối tượng trong các vụ “tàng trữ trái phép chất ma túy” là không đúng quy định.  | Kiểm điểm, rút kinh nghiệm trước đơn vị |
| 2 | Nguyễn Thành Trung – Thiếu tá - ĐTV | Tại hồ sơ 05XP0317Ra quyết định xử phạt VPHC không đúng mức trung bình khung mà không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ |
| 3 | Nguyễn Thành Trung – Thiếu tá - ĐTV | 18 hồ sơ đưa người đi CBBB thiếu Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Điều 9, Nghị định 221/2013/NĐ-CP của Chính phủ. |
| 4 | Nguyễn Việt Hùng – Đại úy - ĐTV | Tại hồ sơ 201XL19, Các Quyết định xử phạt VPHC trong các vụ “Vận chuyển sản phẩm động vật bằng phương tiện không đảm bảo”, việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với các đối tượng theo quy định tại khoản 2, Điều 9, Luật xử lý VPHC là không đúng | Kiểm điểm, phê bình trước đơn vị |
| 5 | Nguyễn Việt Hùng – Đại úy - ĐTV | Một số tang vật còn có giá trị sử dụng nhưng áp dụng điểm b, Khoản 15, Điều 21, Nghị định 185/2013/NĐ-CP ra quyết định tịch thu, tiêu hủy, không chuyển cho cơ quan tổ chức đấu giá, là chưa đúng theo quy định tại điểm đ, Khoản 1, Điều 82, Luật xử lý VPHC |
| 6 | Nguyễn Việt Hùng – Đại úy – ĐTV | Tại hồ sơ 120XL17, Chưa xác minh triệt để phương tiện đã trả cho người vi phạm hành chính  |
| 7 | Nguyễn Thị Hương – Trung úy – Cán bộ | Tại hồ sơ 201XL19, Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật VPHC với lý do kéo dài không đảm bảo theo quy định tại khoản 6, Điều 125, Luật xử lý VPHC là không đúng | Kiểm điểm, rút kinh nghiệm trước đơn vị |
| 8 | Vũ Thái Sơn | Tại hồ sơ 202XL19, Không xác minh hết các tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 9, Luật xử lý VPHC | Kiểm điểm, rút kinh nghiệm trước đơn vị |
| 9 | Nguyễn Tuấn Tú  | Tại hồ sơ 46XL16, Chưa xử lý hành vi sử dụng phương tiện là thuyền sắt không được đăng ký, đăng kiểm; không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung theo quy định tại Điều 37, Nghị định 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ. Quyết định tạm giữ, tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính trong thời gian 30 ngày, là không đúng quy định tại khoản 8, Điều 125, Luật xử lý VPHC | Đã chuyển công tác |
| 10 | Nguyễn Văn Tuấn | Tại hồ sơ 120XL17, Không xác minh nhân thân đối tượng đã ra quyết định xử lý VPHC không đúng quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 59, Luật xử lý VPHC | Đã chuyển công tác |

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỈ HUY ĐỘI** | **CÁN BỘ LẬP** |